

Số: 228/BC-UBND

Kế Sách, ngày 16 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

Thực hiện Công văn số 534/SNV-TTr ngày 11/3/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng về việc hướng dẫn xây dựng báo cáo định kỳ cải cách hành chính đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

1.1. Ban hành và triển khai kế hoạch CCHC

Thực hiện Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về thực hiện cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng năm 2022, ngày 18/01/2022 Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách ban hành Kế hoạch số 30/KH-UBND về thực hiện cải cách hành chính (CCHC) năm 2022 trên địa bàn huyện nhằm triển khai đồng bộ các nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh CCHC theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021- 2030 của tỉnh và của huyện, trong đó chú trọng cải cách thủ tục hành chính (TTHC), đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công mức độ 3, 4, dịch vụ bưu chính công ích, ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin để cải tiến phương thức, lề lối làm việc và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Kế hoạch CCHC năm 2022 đề ra 25 nhiệm vụ thuộc 7 nội dung gồm: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; cải cách công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử; công tác chỉ đạo điều hành. Kế hoạch phân công cụ thể cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian thực hiện để các cơ quan, đơn vị căn cứ triển khai thực hiện. Bên cạnh đó UBND huyện yêu cầu công tác CCHC phải được tiến hành đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, các kế hoạch của UBND tỉnh và UBND huyện đã đề ra. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ CCHC. Nâng cao năng lực, ý thức

trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ.

Các phòng, ban ngành được phân công chủ trì các lĩnh vực CCHC đã tham mưu UBND huyện ban hành các kế hoạch có liên quan làm cơ sở triển khai đồng bộ, đảm bảo mục tiêu chung đã đề ra, cụ thể như:

- Kế hoạch số 759/KH-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách về thực hiện cải cách hành chính huyện Kế Sách giai đoạn 2021 -2030;

- Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 25/01/2022 về thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022;

- Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 25/01/2022 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn huyện Kế Sách;

- Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 28/01/2022 về cải tiến và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND huyện và UBND các xã, thị trấn, huyện Kế Sách năm 2022;

- Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 03/3/2022 về kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện Kế Sách năm 2022;

- Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 03/3/2022 về kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện;

- Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 14/3/2022 về tuyên truyền cải cách hành chính huyện Kế Sách năm 2022;

- Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 14/3/2022 kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022;

- Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 về phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính tại UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Kế Sách năm 2021.

Căn cứ Kế hoạch CCHC của huyện và các kế hoạch có liên quan đến thực hiện CCHC, các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và UBND cấp xã ban hành kế hoạch CCHC của đơn vị để tổ chức thực hiện theo thẩm quyền.

1.2. Về áp dụng sáng kiến, giải pháp trong thực hiện CCHC

Trong 6 tháng đầu năm 2022, huyện tiếp tục chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tiếp tục duy trì áp dụng các mô hình, giải pháp góp phần thực hiện tốt công tác CCHC trên địa bàn huyện như: mô hình tổ chức trao giấy chứng nhận kết hôn và gửi thư chúc mừng cho cặp đôi đến đăng ký khai sinh cho trẻ (80 trường hợp); mô hình tổ chức gửi thư chia buồn cho gia đình có người thân qua đời (20 trường hợp); mô hình viết hộ cho người cao tuổi, người hạn chế về trình độ văn hóa (594 hồ sơ); mô hình thiết lập và sử dụng mạng xã hội zalo để giao tiếp, phổ biến, hướng dẫn, trả lời phản ánh, kiến nghị của

người dân, doanh nghiệp trước khi đến thực hiện TTHC; mô hình ngày không hẹn (247 hồ sơ); mô hình Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hành chính lưu động (được 9 cuộc, giải quyết được 31 hồ sơ).

1.3. Về kiểm tra CCHC, công vụ

Căn cứ Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 07/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 18/01/2022 của Ủy ban nhân huyện Kế Sách về thực hiện cải cách hành chính năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022 tại các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Theo đó, trong năm 2022 huyện thực hiện kiểm tra tổng số 16 đơn vị (phòng ban chuyên môn 04 đơn vị, đơn vị sự nghiệp 08 đơn vị, UBND cấp xã 04 đơn vị), Kết quả đã kiểm tra được 8/16 đơn vị, các đơn vị còn lại tiếp tục kiểm tra trong Quý III/2022.

Bên cạnh đó, huyện tổ chức kiểm tra công vụ được 02 cuộc, tổng số 09 đơn vị (cấp huyện 3 đơn vị, cấp xã 6 đơn vị). Qua kiểm tra, nhìn chung các đơn vị quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019, Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 10/CT-CTUBND ngày 28/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng; cán bộ, công chức các đơn vị được kiểm tra chấp hành nghiêm giờ giấc làm việc, thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế cơ quan.

1.4. Công tác tuyên truyền CCHC

Căn cứ Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh Sóc Trăng về tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng năm 2022; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 18/01/2022 của Ủy ban nhân huyện Kế Sách về thực hiện cải cách hành chính năm 2022, ngày 14/3/2022 UBND huyện Kế Sách ban hành Kế hoạch số 121/KH-UBND tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022, Theo đó, Kế hoạch đã đề ra 14 nội dung trọng tâm phải tuyên truyền trong năm, đồng thời phân công cụ thể cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian thực hiện.

Đài Truyền thanh huyện phối hợp với Phòng Nội vụ và các đơn vị có liên quan đẩy mạnh thông tin tuyên truyền phổ biến các nội dung, nhiệm vụ và kết quả thực hiện CCHC tổng số được 39 tin, bài, tài liệu.... với thời lượng phát sóng 156 phút.

2. Kết quả nổi bật trong triển khai thực hiện cải cách hành chính

2.1. Về cải cách thể chế

Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 08/02/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về Nâng cao công tác xây dựng và ban hành

văn bản quy phạm pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Triển khai Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; triển khai Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 18/02/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện.

Tiếp tục chỉ đạo Phòng Tư pháp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng Quy trình hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện về soạn thảo dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành; đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện xây dựng dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung và ban hành mới Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện. Đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện ban hành.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND huyện ban hành 02 văn bản quy phạm pháp luật, hình thức văn bản là Quyết định của UBND huyện.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Tiếp tục thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; phối hợp cập nhật, công khai kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc phạm vi và thẩm quyền giải quyết trên Trang Thông tin điện tử, Hệ thống Một cửa điện tử, bảng niêm yết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả. Trong 6 tháng đầu năm, Bộ phận Một cửa huyện tiếp nhận tổng số 3.327 hồ sơ, kết quả xử lý trước hạn và đúng hạn là 2.546 hồ sơ (không có hồ sơ trễ hạn), hồ sơ đang xử lý 781 hồ sơ; Bộ phận một cửa cấp xã tiếp nhận tổng số 44.002 hồ sơ, kết quả xử lý trước hạn và đúng hạn là 44.002 hồ sơ (không có hồ sơ trễ hạn).

Việc bố trí, phân công cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả được thực hiện đúng theo quy định của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC huyện được thành lập theo Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 08/3/2020 và quyết định ban hành Quy chế hoạt động số 328/QĐ-UBND ngày 04/4/2019, Quyết định thay đổi thành viên số 34/QĐ-UBND ngày 30/3/2021. Từ đầu năm 2022, một số đơn vị cấp xã và ngành huyện có bố trí thay đổi nhân sự phụ trách Bộ phận Một cửa, huyện tiếp tục cập nhật danh sách, kiện toàn cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã và báo cáo về tỉnh.

Từ đầu năm đến nay, huyện nhận được 02 trường hợp phản ánh kiến nghị liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, quy định hành chính, kết quả đã giải quyết xong. Việc quản lý sử dụng tài khoản đăng nhập Hệ thống phản ánh, kiến nghị trên theo địa chỉ truy cập <http://pakn.dichvucong.gov.vn>. (Công Dịch vụ công quốc gia) do cán bộ phụ trách Một cửa theo dõi cập nhật xử lý. Thực hiện niêm yết địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quy định hành chính (Thông báo số 13/TB-VPUBND ngày 18/02/2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng); thông báo số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ thư điện tử tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của huyện tại Bộ phận Một cửa huyện.

Về rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa TTHC

Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 25/01/2022 về hoạt động kiểm soát TTHC năm 2022, Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 25/01/2022 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2022 trên địa bàn huyện; thường xuyên cập nhật, niêm yết, công khai TTHC đã được UBND tỉnh công bố tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của huyện và phối hợp cơ quan liên quan đăng lên trang thông tin điện tử huyện theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức đến tìm hiểu, giám sát và thực hiện TTHC.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Thực hiện hợp nhất Trung tâm Văn hóa - Thể thao với Đài Truyền thanh huyện thành Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh theo Công văn số 138/UBND-TH ngày 21/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Công tác sử dụng và quản lý biên chế được thực hiện đúng quy định. Năm 2022 huyện giao tổng số biên chế cho các cơ quan hành chính 85 biên chế công chức và 10 hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ, tổng số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập 1.903 người làm việc và 132 hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ.

Tiếp tục tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp đúng theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Quyết định số 47/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng Ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tổ chức, biên chế trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội, quỹ, tổ chức phi Chính phủ trong nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và các văn bản có liên quan.

2.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Xây dựng hoàn chỉnh Đề án điều chỉnh vị trí việc làm, xác định cơ cấu ngạch công chức thuộc UBND huyện đề nghị Sở Nội vụ thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Tiếp tục rà soát, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Trong quý I, huyện đã đề nghị thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2022 theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, tổng số 06 trường hợp.

Tiếp tục triển khai thực hiện các bước tiếp theo của kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2021.

2.5. Cải cách tài chính công

Tiếp tục triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ, đối với các cơ quan hành chính thuộc và trực thuộc UBND huyện tổng số 32/32 đơn vị, đạt tỷ lệ 100%; tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tổng số 59/59 đơn vị, đạt tỷ lệ 100%.

Để thực hiện dự toán chi ngân sách năm 2022 theo cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117//2013/NĐ-CP và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ huyện đã chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Phòng Nội vụ triển khai cho các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, các xã, thị trấn và đơn vị sự nghiệp thuộc dự toán cấp huyện thực hiện xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo thông tư số 71/2014/TTLT-BTC-BNV của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ. Đến nay các đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ về quản lý tài chính, quản lý tài sản công; xây dựng chế độ chi tiêu theo quy định đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao có tiết kiệm, có xây dựng mức chi tăng thu nhập cho cán bộ, công chức hoàn thành nhiệm vụ theo quy định đồng thời có tổ chức lấy ý kiến cán bộ, công chức và được công đoàn đơn vị xác nhận thông qua, gửi phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định và kho bạc nhà nước huyện làm căn cứ kiểm soát chi theo quy định.

Về thu thuế, phí, lệ phí, các xã, thị trấn và đơn vị thu phí, lệ phí thực hiện đúng quy định thu theo biên lai chỉ cục thuế phát hành, thu và quyết toán, nộp ngân sách 100%. Trong kỳ thu phí, lệ phí: 8,487 tỉ/14,800 tỉ, đạt 57,34%; lệ phí trước bạ thu 7,423 tỉ/13,5 tỉ, đạt 54,98%.

2.6. Hiện đại hóa hành chính

Về ứng dụng CNTT trong hoạt động của đơn vị:

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục quản lý, vận hành ổn định, hiệu quả các phần mềm dùng chung như: phần mềm quản lý văn bản và điều hành, Cổng thông tin điện tử huyện, hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến. Khai thác và sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và điều hành, nâng cấp các chức năng và quản lý công tác bảo trì, hỗ trợ nâng cấp Bộ thư viện ký số theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị sử dụng để đảm bảo đáp ứng ngày các tốt hơn yêu cầu công việc, đặc biệt đảm bảo tính liên thông gửi nhận văn bản giữa các cơ quan, đơn vị. 100% đơn vị sử dụng mạng LAN, 01 đơn vị kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

Tăng cường ứng dụng ký số trong cơ quan hành chính nhằm đáp ứng nhu cầu gửi nhận văn bản điện tử và tích hợp vào các hệ thống thông tin giao dịch giữa các cơ quan hành chính, với doanh nghiệp và người dân được xác thực, nhanh chóng và an toàn. Số lượng chữ ký số được cấp cho cán bộ, công chức, viên chức đến nay là 88 trường hợp.

Tổng số cán bộ, công chức trên địa bàn huyện được cấp tài khoản người dùng trên phần mềm QLVB là 245 (trong đó cấp huyện là 89 người, cấp xã là 156 người) tỷ lệ người dùng thường xuyên là 109/245 (trong đó cấp huyện là 40/89, cấp xã là 69/156). Số lượng, tỷ lệ văn bản có ký số gửi liên thông trên tổng số văn bản đi tại cấp huyện là 1.889/5.838 đạt tỉ lệ 31,81%, cấp xã 302/2.113 chiếm tỷ lệ 14,29%.

Về áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong giải quyết thủ tục hành chính:

Tiếp tục thực hiện và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (được công bố lại tại Quyết định số 1677/QĐ-CTUBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện). Đến nay, huyện có 275 quy trình thủ tục hành chính được áp dụng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Chính sách chất lượng và các quy trình thủ tục hành chính được niêm yết công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hồ sơ hành chính theo quy định. Hệ thống đảm bảo có sự tham gia của Lãnh đạo các phòng, ban ngành, các đơn vị, cá nhân có liên quan trong quá trình xây dựng và áp dụng; đảm bảo xây dựng mục tiêu chất lượng ISO và kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng; xây dựng quy trình công việc gắn kết chặt chẽ với nội dung công tác của các phòng, ban ngành, thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước. Huyện có tổng số 26 đơn vị áp dụng quy trình ISO, Trong đó, 12/12 phòng ban chuyên môn thuộc UBND huyện, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai và 13/13 xã thị trấn). Riêng đối với Phòng Dân tộc không có TTHC áp dụng, tuy nhiên vẫn tiếp tục duy trì thực hiện theo các nội dung liên quan của mục tiêu chất lượng về đánh giá công chức, phối hợp hàng năm và khi có công bố mới về TTHC và xây dựng quy trình áp dụng.

2.7. Báo cáo số liệu thực tế

Đình kèm Phụ lục 2 (Bảng 2), file dữ liệu nhập trực tuyến.

3. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019, Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 10/CT-CTUBND ngày 28/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, quyết định của Thủ tướng Chính phủ như: Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 về phê duyệt Đề án văn hóa công vụ; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; các quy định về đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương theo Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 30/3/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Công văn số 365/UBND-VP ngày 09/9/2019 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 27/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng; Công văn số 598/UBND-TH ngày 03/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án văn hóa công vụ.

Thực hiện nghiêm túc việc rà soát nhận diện nguy cơ tham nhũng theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; cập nhật đường dây nóng, số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ hộp thư điện tử để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc; quan tâm thực hiện việc tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý những phản ánh, kiến nghị khiếu nại, tố cáo của công dân; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của các cơ quan, đơn vị; rà soát, sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung các quy định có liên quan đến văn hóa công vụ vào nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các kế hoạch: cải cách hành chính; tuyên truyền CCHC; chuyển đổi vị trí công tác; rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Kế Sách năm 2022;

2. Tiếp tục rà soát ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn theo Thông tư của Bộ ngành Trung ương hướng dẫn;

3. Tiếp tục triển khai thực hiện các bước tiếp theo của kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp công lập năm 2021.

4. Tổng hợp danh sách thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2022 theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

5. Triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC, kiểm tra công tác nội vụ năm 2022; tăng cường công tác kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, vi phạm đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, giao tiếp ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022, UBND huyện Kế Sách báo cáo đến Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT. Huyện ủy, TT. UBND huyện;
- Các Phòng ban chuyên môn;
- Các đơn vị sự nghiệp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT (VP).



CHỦ TỊCH

Lê Vũ Đức



Phụ lục

**THÔNG KÊ SỐ LIỆU BÁO CÁO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐỊNH KỲ
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH**
(Kèm theo Báo cáo số 228/BC-UBND ngày 16/6/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách)

THỨ TỰ	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	Số lượng/ tỷ lệ	Ghi chú
I	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm (Lũy kế đến thời điểm báo cáo)	%	48	Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 18/01/2022
	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	%	25	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	12	
	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	8	
2	Kiểm tra CCHC			Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 14/3/2022
	Số phòng ban đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số đơn vị trực thuộc đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	8	
	Số UBND cấp xã đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	0	
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	
3	Tuyên truyền CCHC			Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 14/3/2022
	Tỷ lệ thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo kế hoạch	%	42	
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự gửi và duyệt đăng tại Chuyên trang CCHC tỉnh (https://cchc.soctrang.gov.vn/)	Tin, bài	0	
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự đã đăng tại Chuyên mục CCHC trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị	Tin, bài	1	Ngày 25/05/2022

	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua phương tiện truyền thông (báo, đài, website, zalo, ...)	Tin, bài	39	Đài Truyền thanh huyện phối hợp với Phòng Nội vụ và các đơn vị có liên quan đẩy mạnh thông tin tuyên truyền phổ biến các nội dung, nhiệm vụ và kết quả thực hiện CCHC tổng số được 39 tin, bài
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua các cuộc họp, hội nghị, hội thi, hội diễn,...	Có = 1 Không = 0	1	Huyện ủy tổ chức Hội nghị trực tuyến quán triệt các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 (trong đó có chuyên đề triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 29/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh); lồng ghép trong họp kinh tế xã hội huyện
4	Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao			
	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	1	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	1	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ		
5	Có sáng kiến, giải pháp mới về CCHC	Không = 0; Có = 1	0	
6	Thực hiện khen thưởng về kết quả CCHC	Không = 0; Có = 1	1	
7	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức			
	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	599	
	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	1	
	Tỷ lệ hài lòng trong kỳ báo cáo	%	100	
6	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, doanh nghiệp	Có = 1 Không = 0		

7	Việc chấp hành Chỉ thị 10 của Chủ tịch UBND tỉnh và Chỉ thị 10, Chỉ thị 26 của Thủ tướng Chính phủ về kỷ luật, kỷ cương hành chính	Tốt =1 Có vi phạm = 0	0	Tự ý nghỉ việc
8	Kết quả thực hiện nhiệm vụ khác (nếu có)			Huyện tổ chức kiểm tra công vụ 02 cuộc, tổng số 09 đơn vị (cấp huyện 3 đơn vị, cấp xã 6 đơn vị)
II	Cải cách thể chế			
1	Số VBQPPL đã ban hành	Văn bản	2	Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 21/02/2022; Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 06/4/2022
	Số VBQPPL được ban hành đúng tiến độ	Văn bản	2	
	Số VBQPPL được ban hành đúng quy trình, thủ tục theo quy định	Văn bản	2	
2	Kiểm tra và tự kiểm tra, xử lý VBQPPL			Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 03/3/2022
	Số VBQPPL tự kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	0	
	Số VBQPPL phát hiện trái pháp luật	Văn bản	0	
	Số VBQPPL phát hiện trái pháp luật đã được xử lý	Văn bản	0	
	Số VBQPPL kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	0	
	Số VBQPPL phát hiện trái pháp luật	Văn bản	0	
	Số VBQPPL phát hiện trái pháp luật đã được xử lý	Văn bản	0	
3	Rà soát VBQPPL			Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 03/3/2022
	Số VBQPPL phải rà soát		0	
	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	0	
	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát	Văn bản	0	
	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	

	Thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật	Không = 0; Có = 1	1	Kế hoạch 06/KH-UBND ngày 14/01/2022 của UBND huyện Kế Sách
	Số lượng văn bản đã tuyên truyền	Văn bản	28	
III	Cải cách thủ tục hành chính			
	Kiểm soát TTHC	Không = 0; Có = 1	1	Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 25/01/2022
	Số lượng TTHC thực hiện rà soát	TTHC	2	
1	Kế hoạch rà soát TTHC	Có = 1 Không = 0	1	Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 25/01/2022
	Đơn giản hóa TTHC	Không = 0; Có = 1		
	Rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định	Thủ tục	2	
	Giảm thành phần hồ sơ	Thủ tục		
	Khác	Thủ tục		
2	Thông kê TTHC			
	Số TTHC được công bố mới	Thủ tục	4	
	Số TTHC đã được bãi bỏ, thay thế	Thủ tục		
	Tổng số TTHC đang có hiệu lực:	Thủ tục	406	
	- Số TTHC áp dụng tại UBND cấp huyện:	Thủ tục	275	
	- Số TTHC áp dụng tại UBND cấp xã:	Thủ tục	131	
4	Có thực hiện niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Có = 1 Không = 0	1	
	Số lượng ý kiến đã tiếp nhận	Ý kiến	2	
	Số lượng ý kiến đã giải quyết	Ý kiến	2	
5	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	275	
	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	3	
	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%	100	
6	Kết quả giải quyết TTHC			
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận	Hồ sơ	3.327	
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả		2.104	

	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	2.104	
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận	Hồ sơ	43.422	
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp xã giải quyết và trả kết quả	Hồ sơ	43.422	
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	43.422	
IV	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
1	Cơ cấu tổ chức bộ máy			Quyết định số 21/QĐ.TCCB.05 ngày 12/01/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Kế Sách
	Số phòng ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị	12	
	Số đơn vị SNCL thuộc UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị	57	
	Số phòng ban trong đơn vị SNCL thuộc UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số lượng phòng ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được cắt giảm trong năm	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số lượng đơn vị SNCL đã cắt giảm trong năm	Cơ quan, đơn vị	2	
	Số lượng phòng ban trong đơn vị SNCL đã cắt giảm trong năm	Cơ quan, đơn vị	0	
2	Số liệu về biên chế công chức			
	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	85	
	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	80	
	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người	10	Hợp đồng theo Nghị định 68
	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	2	
	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản trong năm so với kế hoạch	%	100	

3	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập			
	Tổng số người làm việc được giao	Người	1.903	
	Tổng số người làm việc có mặt	Người	1.716	
	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	5	
	Tỷ lệ % đã tinh giản so với kế hoạch năm	%	11	
4	Số người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ hoàn toàn			
	Tổng số người làm việc được phê duyệt	Người	30	
	Tổng số người làm việc có mặt	Người	6	
5	Số liệu về lãnh đạo			
	Số lượng lãnh đạo UBND cấp huyện	Người	3	
	Số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương	Người	36	
	Số lượng lãnh đạo các đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện	Người	117	
	Số lượng lãnh đạo UBND cấp xã	Người	31	
6	Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước			Kế hoạch số 972/KH-TNMT ngày 09/12/2021 của Phòng Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 22/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách
	Số UBND cấp xã đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	0	
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	
7	Hoạt động thanh tra cấp huyện			Quyết định số 1390/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2022
	Số đơn vị thuộc và trực thuộc UBND cấp huyện đã thanh tra	Cơ quan, đơn vị	1	

	Số UBND cấp xã đã thanh tra	Cơ quan, đơn vị	1	Đợt xuất (Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 29/3/2022)
	Số vấn đề phát hiện qua thanh tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
V	Cải cách chế độ công vụ			
1	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
	Cơ quan, đơn vị đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Có = 1 Không = 0	1	
	Cơ quan, đơn vị đã thực hiện rà soát, hoàn chỉnh bản mô tả vị trí việc làm, khung năng lực công chức, viên chức theo chức năng, nhiệm vụ hiện hành và gửi về Sở Nội vụ	Có = 1 Không = 0	1	
2	Tuyển dụng công chức, viên chức			Kế hoạch số 371/KH-UBND ngày 12/7/2021
	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	0	
	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	1	Cấp xã
	Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên.	Người	0	
	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người		Đang Hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển
	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
3	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo			
	Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển	Đã thực hiện = 1 Chưa thực hiện = 0	0	
	Số lãnh đạo UBND cấp huyện được bổ nhiệm mới	Người	0	
	Số lãnh đạo cấp phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được bổ nhiệm mới	Người	0	
	Số lãnh đạo UBND cấp xã được bổ nhiệm mới	Người	1	
4	Công tác đào tạo, bồi dưỡng			

	Số người được đạo tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch	Người	14	
	Số người đã được đạo tạo, bồi dưỡng thực tế	Người	370	
5	Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác			Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 28/3/2022 của UBND huyện Kế Sách
	Chỉ tiêu chuyển đổi theo quy định	Người	14	
	Kết quả thực hiện thực tế	Người	4	(ngoài Kế hoạch 3 trường hợp)
6	Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức (cả về Đảng và chính quyền).			
	Số lãnh đạo UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	
	Số lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	
	Số công chức chuyên môn, không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	
	Số người làm việc tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người	2	
	- Trong đơn vị SNCL tự chủ hoàn toàn	Người	0	
	- Trong đơn vị SNCL tự chủ một phần	Người	0	
	- Trong đơn vị SNCL do ngân sách nhà nước đảm bảo	Người	2	
	Số cán bộ cấp xã bị kỷ luật	Người	0	
	Số công chức cấp xã bị kỷ luật	Người	0	
VI	Cải cách tài chính công			
1	UBND cấp huyện thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định	Có = 1 Không = 0	1	
2	Số tổ chức hành chính trực thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý kinh phí hành chính	Cơ quan, đơn vị	32	Phòng chuyên môn 12, UBND cấp xã 13, khối đảng đoàn thể 7
3	Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL) thực hiện cơ chế tự chủ		57	

	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	2	
	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số đơn vị SNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	55	
VII	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số			
1	Ban hành kế hoạch phát triển chính quyền số, ứng dụng CNTT	Không = 0; Có = 1	1	Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 19/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách
2	Bố trí công chức, viên chức chuyên trách CNTT	Người	2	
3	Tham gia Hệ thống hợp trực tuyến của tỉnh			
	Liên thông từ UBND tỉnh đến UBND cấp huyện	Có = 1 Không = 0	1	
	Liên thông từ UBND tỉnh đến UBND cấp xã.	Có = 1 Không = 0	1	
4	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành:			
	- UBND cấp huyện đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh	Có = 1 Không = 0	1	
	- Số lượng UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND huyện.	Đơn vị	13	
	Tổng số văn bản đi tại UBND cấp huyện	Văn bản	5.938	
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử). và gửi trên môi trường điện tử).	Văn bản	1.889	

	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	Văn bản	0	
	Tổng số văn bản đi tại UBND cấp xã	Văn bản		
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).	Văn bản	302	
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	Văn bản	0	
5	Vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh			
	UBND cấp huyện đã kết nối liên thông với Hệ thống	Có = 1 Không = 0	1	
	Số lượng đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống	Đơn vị	13	
6	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4			
	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3			
	- Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	139	71 TTHC cấp huyện, 68 TTHC cấp xã
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	139	
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	TTHC	0	
	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	TTHC		
	- Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	100	
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	100	
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	TTHC	0	
	Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	TTHC	0	

	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến đối với các TTHC đã cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	TTHC		
	Số lượng hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	TTHC	0	
	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	TTHC		
	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh	TTHC		
	Sử dụng phần mềm theo dõi, đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh giao	Có = 1; Không = 0	1	
	Số lượng công chức, viên chức có tài khoản thư điện tử chính thức	Người	287	
	Tổng số lượng lãnh đạo được cấp chứng thư số	Người	67	
	Số lượng lãnh đạo UBND cấp huyện được cấp chứng thư số	Người	3	
	Số lượng lãnh đạo UBND cấp xã được cấp chứng thư số	Người	30	
	Số lượng lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được cấp chứng thư số	Người	29	
	Triển khai các ứng dụng số khác như: Quản lý nhân sự, Quản lý tài chính – Kế toán, Quản lý Thi đua – Khen thưởng, Quản lý tài sản	Số lượng phần mềm	3	Quản lý nhân sự (ngành giáo dục), Quản lý Tài chính - Kế toán, Quản lý tài sản
7	Dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)			
8	UBND cấp huyện			
9	- Số lượng TTHC đã công bố triển khai dịch vụ (BCCI)	TTHC	237	
	- Tổng số TTHC thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	TTHC	0	
	- Tổng số TTHC thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	TTHC	0	

	- Tổng số hồ sơ thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	0	
10	- Tổng số hồ sơ thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	0	
11	UBND cấp xã			
	- Số lượng TTHC đã công bố triển khai dịch vụ (BCCI)	TTHC	42	
	- Tổng số TTHC thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	TTHC	0	
	- Tổng số TTHC thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	TTHC	0	
	- Tổng số hồ sơ thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	0	
	- Tổng số hồ sơ thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	0	
12	Áp dụng ISO trong hoạt động			Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 28/01/2022 về cải tiến và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND huyện và UBND các xã, thị trấn, huyện Kế Sách năm 2022
	Số lượng đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện công bố, công bố lại ISO	Có = 1 Không = 0	1	
	Số lượng đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện đánh giá nội bộ	Có = 1 Không = 0	0	
	Số lượng đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống quản lý chất lượng	Có = 1 Không = 0	0	
	Số UBND cấp xã thực hiện công bố, công bố lại ISO	Cơ quan, đơn vị	13	
	Số UBND cấp xã thực hiện đánh giá nội bộ	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số UBND cấp xã xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống QLCL	Cơ quan, đơn vị	0	